

An Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2015

BÁO CÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015 CỦA DOANH NGHIỆP

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2014

1.1 Đánh giá khái quát về thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong năm 2014

Nhìn chung, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty là thành quả đáng khích lệ, nhờ sự phấn đấu không ngừng của ban lãnh đạo, các phòng chức năng,.... Mặc dù cũng gặp không ít khó khăn do tình hình biến động chung nhưng với sự quyết tâm đã giúp công ty thành đạt và phát triển. Bên cạnh đó, công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, thành phố và các ban ngành chức năng đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để công ty hoạt động, cùng với tinh thần đoàn kết gắn bó của tập thể cán bộ công nhân viên đã giúp công ty không ngừng phấn đấu, hướng tới sự phát triển bền vững, với phương châm hoạt động là “Tận tình - uy tín - chất lượng” để ngày càng thỏa mãn khách hàng.

1.2 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014

- Tổng doanh thu năm 2014 là 46.753 triệu đồng, đạt 99% so với kế hoạch, trong đó:

+ Doanh thu dịch vụ công ích là 36.956 triệu đồng.

+ Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh là 5.057 triệu đồng.

+ Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác là 4.740 triệu đồng.

- Tổng chi phí năm 2014 là 36.926 triệu đồng.

- Tổng lợi nhuận trước thuế đầu năm 2014 là 5.355 triệu đồng, đạt 130% so với kế hoạch, trong đó:

+ Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh 5.355 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác bao gồm hoạt động tài chính + thu nhập khác là 4.671 triệu đồng.

- Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước là 5.432 triệu đồng, đạt 118% so với kế hoạch.

1.3 Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh

a) Thực hiện dự án mua xe chuyên dùng Công ty: tổng giá trị thực hiện là 6,418 tỷ đồng, đã nhận đủ xe và thanh quyết toán xong, đạt 100% so với kế hoạch.

b) Đề án hợp nhất các đơn vị hoạt động công ích trên địa bàn tỉnh An Giang: đã thông qua đề án với UBND tỉnh, các huyện thị và thống nhất triển khai thực hiện đề án.

c) Đề án Cổ phần hóa doanh nghiệp: chờ quyết định của UBND tỉnh An Giang về thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa.

d) Dự án hạ tầng Khu liên hợp xử lý CTR cụm Long Xuyên:

+ Phần dự án giai đoạn 1: Đấu thầu xong.

+ Theo dõi lập dự án giai đoạn 2.

e) Dự án nhà máy xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên: Theo dõi phần viết dự án và lập báo cáo ĐTM của dự án do Cty Hoàng Hà thực hiện.

f) Dự án cải tạo và xây dựng mới trụ sở làm việc Công ty: đang thi công.

g) Dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác Bình Đức:

Hiện nay công ty đã thực hiện các hạng mục như sau:

+ Đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

+ Đã thực hiện xong hạng mục hàng rào xung quanh, nhà làm việc, nhà để xe, nhà bảo vệ, Hạng mục Trạm điện & đường dây.

+ Gói thầu thuê dịch vụ xử lý rác: Đã ký hợp đồng với đơn vị trúng thầu Công ty TNHH Trường Thắng.

Đang chờ đơn vị trúng thầu triển khai thi công xây dựng nhà xưởng.

h) Dự án đầu tư Nhà máy xử lý chất thải nguy hại thành phố Long Xuyên:

+ Thi công xong khu lò đốt, khu đóng rắn, khu chứa chất thải sau đóng rắn, nhà xe văn phòng, lắp đặt bồn chứa gas.

+ Đã gửi kế hoạch vận hành thử nghiệm và bộ hồ sơ hành nghề nhà máy xử lý CTNH cho Bộ TNMT.

+ Đấu thầu và thi công khu xử lý nước thải.

1.4 Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp

Thực hiện cổ phần hóa năm 2015 và xây dựng đề án hợp nhất các Ban công trình công cộng huyện thị thành.

1.5 Thuận lợi, khó khăn:

Tình hình kinh tế trong năm 2014 vẫn còn tiếp tục khó khăn, vì vậy để tiết kiệm chi chi cho ngân sách thành phố Long Xuyên, nên khi bắt đầu xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, Công ty không chủ động đề xuất điều chỉnh đơn giá cũng như mở rộng sản lượng dịch vụ công ích để tăng doanh thu.

Mặt khác giá cả trên thị trường không ổn định như: giá nhiên liệu điều chỉnh liên tục, giá điện tăng... kéo theo một số mặt hàng tăng giá làm tăng thêm chi phí vào đầu cho Công ty.

Hiện nay đơn vị đang áp dụng bảng đơn giá dịch vụ đô thị tỉnh An Giang được xây dựng từ năm 2009 và được điều chỉnh giá nhân công ca máy vào năm 2011 nhưng giá nhân công, giá nhiên liệu, vật tư vẫn thấp hơn thời điểm hiện tại.

Bên cạnh những khó khăn, quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty có những thuận lợi như được sự quan tâm của UBND tỉnh, UBND thành phố Long Xuyên, sự hỗ trợ kịp thời của các cấp ngành và các cơ quan hữu quan đã giúp đơn vị hoàn thành tốt công việc được giao.

Đội ngũ cán bộ công nhân có trình độ chuyên môn, với nhiều năm kinh nghiệm là một trong những yếu tố quan trọng để Công ty phát triển ngày càng bền vững, tạo được lòng tin cho các đối tác và khách hàng của mình.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, Ban lãnh đạo và toàn thể CNVC-LĐ đã nỗ lực phấn đấu trong sản xuất, kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ được giao và vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2015:

*** Định hướng phát triển của Công ty**

Định hướng hoạt động của công ty là đem lại chất lượng phục vụ tốt nhất cho khách hàng. Công ty quyết tâm lấy “Tận tình - uy tín - chất lượng” làm cam kết cao nhất; lấy tri thức sáng tạo làm nền tảng cho sự phát triển; lấy trách nhiệm, hợp tác làm phương châm hành động; lấy sự thịnh vượng cùng đối tác làm mục tiêu lâu dài; lấy sự khác biệt vượt trội làm lợi thế cạnh tranh; lấy lợi ích cộng đồng làm khởi sự cho mọi hoạt động. Tất cả các giá trị trên Công ty nhất định thực hiện được và không ngừng vươn xa hơn nhằm tối ưu hóa lợi ích của công ty và đem đến sự hài lòng cho khách hàng. Để duy trì được doanh thu hàng năm tất cả các bộ phận chuyên môn của công ty phải hoàn thành khối lượng công việc theo kế hoạch, chất lượng công việc đảm bảo ngày càng tốt hơn.

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

a. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng năm 2015

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
A	Tổng doanh thu	Triệu đồng	49.376
I	Hoạt động công ích	Triệu đồng	36.001
II	Hoạt động dịch vụ	Triệu đồng	12.105
1	Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	3.355
2	Công trình điện	Triệu đồng	200

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
3	Hút hầm cầu	Triệu đồng	700
4	Dịch vụ vệ sinh	Triệu đồng	2.000
5	Dịch vụ khác	Triệu đồng	550
6	Nhà máy xử lý rác thải nguy hại	Triệu đồng	5.300
III	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.270
B	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.524
C	Nộp NSNN	Triệu đồng	3.551

b. Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

- Thực hiện các dự án về môi trường do UBND tỉnh giao.
- Mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh có liên quan đến ngành.
- Mở rộng thị trường xuống các huyện thị trong tỉnh.
- Quản lý lực lượng thu gom rác tự quản trên địa bàn TP Long Xuyên.
- Xây dựng và hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý để nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chủ động trong việc trang bị thêm tài sản, đổi mới trang thiết bị máy móc công nghệ phù hợp yêu cầu phát triển và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Nâng cao trình độ cho một số cán bộ có năng lực tiềm năng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý.
- Tổ chức nhiều hình thức tập huấn, đào tạo, tham quan thực tế nhằm nâng cao năng lực và kiến thức về ngành cho cán bộ, nhân viên quản lý.
- Xây dựng nhà máy xử lý nước thải cống, hầm cầu, các công ty thủy sản.
- Sản xuất và kinh doanh thùng rác.
- Kinh doanh và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ.
- Mua bán thiết bị vệ sinh môi trường.
- Tư vấn các dự án đầu tư, phát triển ngành vệ sinh công cộng.
- Đầu tư, liên doanh, liên kết, góp vốn cổ phần, mua một phần hoặc toàn bộ tài sản của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật với mục đích phát triển sản xuất kinh doanh.

2.2 Kế hoạch đầu tư phát triển:

- a) Đề án hợp nhất các đơn vị hoạt động công ích trên địa bàn tỉnh An Giang: làm việc cụ thể với UBND các huyện thị thành và thực hiện hợp nhất.
- b) Đề án Cổ phần hóa doanh nghiệp: thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp sau khi hợp nhất các đơn vị hoạt động công ích trên địa bàn tỉnh An Giang.
- c) Dự án hạ tầng Khu liên hợp xử lý CTR cụm Long Xuyên:
 - + Phần dự án giai đoạn 1: Triển khai thi công: San lấp mặt bằng; Đê bao; Cống ngang lộ; Đường dẫn; Bãi chôn lấp; Đường dây trung thế.
 - + Lập xong dự án giai đoạn 2.
- d) Dự án nhà máy xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên:
Gửi thẩm định và triển khai thực hiện dự án.
- e) Dự án cải tạo và xây dựng mới trụ sở làm việc Công ty: hoàn chỉnh và đưa vào sử dụng
- f) Dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác Bình Đức: triển khai thi công xây dựng nhà xưởng và bắt đầu xử lý rác.
- g) Dự án đầu tư Nhà máy xử lý chất thải nguy hại thành phố Long Xuyên: thu gom, vận chuyển rác y tế nguy hại và CTNH các bệnh viện, trung tâm y tế, công ty, xí nghiệp,... về nhà máy xử lý.
- h) Dự án trang bị xe chuyên dùng: sau khi hợp nhất các Ban công trình công cộng sẽ trang bị phương tiện xe chuyên dùng cho các huyện thị với giá trị 20.810 triệu đồng.

2.3 Các giải pháp thực hiện

- Mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh có liên quan đến ngành.
- Mở rộng thị trường xuống các huyện thị trong tỉnh.
- Xây dựng và hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý để nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chủ động trong việc trang bị thêm tài sản, đổi mới trang thiết bị máy móc công nghệ phù hợp yêu cầu phát triển và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Nâng cao trình độ cho một số cán bộ có năng lực tiềm năng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý.
- Tổ chức nhiều hình thức tập huấn, đào tạo, tham quan thực tế nhằm nâng cao năng lực và kiến thức về ngành cho cán bộ, nhân viên quản lý.

BIỂU SỐ 1: CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
1.1	Thu gom vận chuyển rác	m ²	315.989.219,28	317.724.279,28
1.2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	46,752	49,377
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,677	4,524
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,432	3,551
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD		
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		36,955	36,001
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng		
7.1	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng		
7.2	- Vốn vay	Tỷ đồng		
7.3	- Vốn khác	Tỷ đồng		
8	Tổng lao động	Người	186	198
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	20,924	22,364
9.1	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,224	1,284
9.2	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	19,700	21,080

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh An Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu Tư AG;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

NGUYỄN NGỌC SƠN